

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 493/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hoài Đức, ngày 11 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 493/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Trú tại: Xóm HH, xã DL, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Ph, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm HH, xã DL, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Nguyễn Hà L, sinh ngày 14/07/2013 cho chị Phạm Thị Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng một tháng).

Anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số AA/2019/0000148 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- UBND xã DL;
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sinh Thành